

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 533/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Trần Kỳ Lê H, sinh năm 1985; địa chỉ: đường D, Phường E, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Võ Ngọc Tuyết T, sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú: Chung cư T, Khu B, Phường I, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Chung cư S, đường L, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Kỳ Lê H và bà Võ Ngọc Tuyết T thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 162/2013, quyển số 01/2013 do Ủy ban

nhân dân Phường E, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/11/2013 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung:

Có 02 con chung là Trần Hoàng Gia B (nam, sinh ngày 30/9/2016) và Trần Ngọc Bảo C (nữ, sinh ngày 21/4/2018).

Bà Võ Ngọc Tuyết T được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu ông Trần Kỳ Lê H cấp dưỡng nuôi các con chung.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Kỳ Lê H và bà Võ Ngọc Tuyết T tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông H và bà T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0015964 ngày 30/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11, Tp. HCM;
- Các đương sự;
- UBND Phường E, quận TB,
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mỹ Duyên